

Bản án số:06/2023/HS-ST
Ngày: 23/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI - TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Trọng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Rô Man Duyên và bà Hồ Thị Đào.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Khánh Lựu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST – HS ngày 26 tháng 4 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/HSST-QĐ ngày 25/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn H, sinh ngày 01/01/1972 tại Quảng Trị. Nơi cư trú: Số 105 N, tổ dân phố 2, phường D, thành phố K, tỉnh K. Nghề nghiệp: Viên chức nhà nước; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Có cha là Ngô T, sinh năm 1936 (đã chết) và mẹ Nguyễn Thị T, sinh năm 1940 (đã chết). Bị cáo có 9 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Có vợ là Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1976. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05/5/2023 Ủy ban kiểm tra- Đảng ủy khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Kon Tum đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 44-QĐ/UBKTĐUK.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Đào Sỹ N, sinh ngày 23/01/1973 tại Quảng Trị. Nơi cư trú: Số 14 Hồ Xuân Hương, tổ 6, phường D, thành phố K, tỉnh K. Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Có cha là Đào Sỹ C, sinh năm 1942 (đã chết) và mẹ là Thái Thị P, sinh năm 1946. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Có vợ là Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1976. Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 14/4/2023 Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Ia H'Drai đình chỉ sinh hoạt

đăng theo Quyết định số 32-QĐ/UBND THƯ.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Văn T, sinh ngày 02/02/1976 tại Kon T. Nơi cư trú: Số 82 Lê Lợi, phường Q, thành phố K, tỉnh K; Nghề nghiệp: Kiểm soát viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Có cha là Nguyễn B, sinh năm 1933 (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1935. Bị cáo có 08 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình. Có vợ Diệp Thị P, sinh năm 1981. Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 14/4/2023 Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Ia H'Drai đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 37-QĐ/UBND THƯ.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tống Tấn L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Công ty TNHH MTV lâm nghiệp I, tỉnh K. Có mặt.

2. Ông Lê Xuân T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai, tỉnh K. Có mặt.

3. Công ty cổ phần thẩm định giá E. Địa chỉ: Số 1034, Trường Sa, Phường 12, Quận 3, thành phố H.

Đại diện bà Nguyễn Anh T, sinh năm 1978. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Công ty cổ phần thẩm định giá EXIMA tại Gia Lai. Vắng mặt.

Chỗ ở hiện nay: Số 186 Chu Mạnh Trinh, thành phố P, tỉnh Gia L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (TNHH MTV) Lâm nghiệp Ia H'Drai tiền thân là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắc Hà theo Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 28/6/2010 của UBND tỉnh Kon Tum. Đến tháng 12/2016, được đổi tên và thay đổi địa chỉ hoạt động thành Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai theo Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh Kon Tum. Đến tháng 01/2017, Công ty chuyển trụ sở làm việc từ thành phố Kon Tum đến huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai là Công ty có 100% vốn Nhà nước, do UBND tỉnh Kon Tum làm chủ sở hữu. Lãnh đạo Công ty qua các thời kỳ cụ thể:

+ Giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015: Ông Võ Sỹ Chung - Chủ tịch kiêm Giám đốc; ông Phan Văn Thừa - Kiểm soát viên; ông Nguyễn Văn Tuấn Phó Giám đốc; bà Mai Thị Lực - Kế toán trưởng.

+ Giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2021: Ông Ngô Văn Hải - Chủ tịch, kiêm Giám đốc; ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm soát viên; ông Lê Xuân Tình - Phó Giám đốc; ông Tống Tấn Lực - Phó Giám đốc; ông Đào Sỹ Nhân - Kế toán trưởng.

+ Giai đoạn từ năm 2021 đến nay: Ông Nguyễn Văn Thoan - Chủ tịch, kiêm Giám đốc; ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm soát viên; ông Lê Xuân Tình - Phó Giám đốc; ông Tống Tấn Lực - Phó Giám đốc; ông Đào Sỹ Nhân - Kế toán trưởng.

- Chức năng, nhiệm vụ của Công ty: Là quản lý, bảo vệ rừng; trồng, chăm sóc rừng và cây dược liệu, cây Cao su, Cà phê; khai thác, chế biến lâm sản, lâm sản phụ và hoạt động kinh doanh khác.

- Về đất đai và tài sản gắn liền trên đất của Công ty tại Tiểu khu 364, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum: Ngày 06/4/2004, UBND tỉnh Kon Tum đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 786956 cho Lâm trường Kon Tum (sau này là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà). Trong tổng số diện tích 101.247.000 m² (10.124,7 ha) đất tại xã Ngọc Wang và Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, thì trong đó Tiểu khu 364, xã Ngọc Réo có diện tích 890,2 ha rừng và đất lâm nghiệp.

Đối với diện tích 30,2 ha đất Tiểu khu 364, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum thuộc Lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà (nay là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai). Đến năm 2011, qua rà soát diện tích đất được giao quản lý, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà phát hiện 30,2 ha đất này bị hộ ông Lê Đình Thụ (sinh năm 1967; trú tại thôn Kon Rôn, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum) lấn chiếm, trồng cây Cao su năm 2009, trồng cây Điều năm 1998. Do đó, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà đã khởi kiện ông Thụ đề yêu cầu ông Thụ hoàn trả số diện tích đất trên. Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 11/2012/DS-PT ngày 24/4/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum (có hiệu lực pháp luật) tuyên buộc ông Thụ phải trả lại cho Công ty diện tích đất đã lấn chiếm và giao toàn bộ cây Cao su, cây Điều, cây Mỳ cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà. Đồng thời, buộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà phải hoàn trả cho ông Thụ số tiền 687.800.000 đồng và nộp án phí dân sự 19.658.370 đồng.

Đến ngày 26/6/2015, UBND tỉnh Kon Tum có Quyết định số 414/QĐUBND về điều chỉnh giảm diện tích Lâm phần được giao quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà, tiến hành bàn giao diện đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 786956 cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Đắk Hà quản lý, trừ diện tích 30,2 ha đất thuộc Tiểu khu 364, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Phần diện tích này vẫn thuộc quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà (sau này là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai).

Theo phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai ngày 15/8/2017, thì Công ty đề nghị giữ lại 30,2 ha đất trên theo hình thức thuê

đất, cụ thể: Đối với vườn cây Cao su 10 ha, Công ty tiếp tục đầu tư, sản xuất kinh doanh vườn cây; đối với vườn cây Điều 3,42 ha chuyển sang trồng loại cây khác có giá trị kinh tế cao hơn; đối với diện tích 16,78 ha đất trống. Công ty dự kiến lập trang trại chăn nuôi kết hợp trồng các loại cây nông nghiệp hoặc trồng cây rừng. Phương án nêu trên của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai đã được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 (hình thức giao, thuê đất cho Công ty; thuê đất trả tiền thuê hàng năm).

Giai đoạn cuối năm 2017, tập thể Lãnh đạo Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai đã thống nhất sẽ nhượng bán đầu giá toàn bộ diện tích 30,2 ha đất tại xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, bao gồm cây trồng gắn liền với đất để hoàn trả nợ ứng Ngân sách. Để thực hiện việc bán đầu giá đất và tài sản (cây trồng) gắn liền với đất, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai có Tờ trình số 38/TTr-CTy ngày 14/12/2017 (Ông Đào Sỹ Nhân đã tham mưu, soạn thảo, ông Ngô Văn Hải ký ban hành) gửi UBND tỉnh Kon Tum và sau đó tiếp tục có Tờ trình số 11/TTr-Cty ngày 05/3/2018 (Ông Đào Sỹ Nhân đã tham mưu, soạn thảo, ông Ngô Văn Hải ký ban hành) về việc xin chủ trương nhượng bán tài sản gắn liền với đất nhằm hoàn trả nợ ứng Ngân sách. Tờ trình nêu trên đã được Sở Tài chính tỉnh Kon Tum thống nhất chủ trương bán tài sản (cây trồng) gắn liền với đất của Công ty tại văn bản số 634/STC-TCĐN ngày 14/3/2018 và trình UBND tỉnh Kon Tum xin ý kiến. Sau đó, UBND tỉnh Kon Tum đã có văn bản số 717/UBND-KT ngày 28/3/2018 đồng ý chủ trương bán tài sản vườn cây Cao su tại xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà. Cũng tại văn bản này, UBND tỉnh cho ý kiến: *“Đối với việc chuyển nhượng bán tài sản là đất, Công ty thực hiện đúng theo quy định của Luật Đất đai”*.

Sau khi có chủ trương của UBND tỉnh Kon Tum tại văn bản số 717/UBNDKT ngày 28/3/2018, ông Ngô Văn Hải chỉ đạo ông Lê Xuân Tình - Phó Giám đốc và ông Đào Sỹ Nhân - Kế toán trưởng thực hiện việc bán đầu giá vườn cây Cao su, cây Điều theo quy định Luật Đất đai.

Để có căn cứ xác định giá khởi điểm bán đầu giá tài sản, ông Nhân đã liên hệ với tổ chức thẩm định giá. Theo đó, đầu tháng 5/2018, đại diện Công ty Cổ phần thẩm định giá Exima cùng Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai trao đổi các bước, thủ tục thực hiện việc thẩm định giá. Nội dung trao đổi gồm: Việc ký kết hợp đồng thẩm định giá, giá trị hợp đồng thẩm định giá và thông tin về tài sản thẩm định. Sau khi thống nhất, hai bên đã ký Hợp đồng thẩm định giá tài sản số 3380-18/HĐ-TĐG-KTM ngày 17/5/2018. Sau đó, ông Đào Sỹ Nhân đã cung cấp hồ sơ tài liệu cho Công ty Cổ phần thẩm định giá Exima phục vụ việc thẩm định giá, bao gồm: Phiếu đề nghị thẩm định giá để đầu giá số 02/TTG-Cty ngày 17/5/2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; Văn bản số 13/CV-Cty ngày 09/4/2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; Giấy chứng

nhận Quyền sử dụng đất số Y 786956 do UBND tỉnh Kon Tum cấp cho Lâm trường Kon Tum, kèm theo Sơ đồ trích lục; Văn bản số 07/CV-Cty ngày 07/3/2013 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Hà; Biên bản kiểm tra cây Cao su, cây Điều ngày 11/9/2012; Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 kèm Biểu thống kê của UBND tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 kèm theo Biểu mẫu thống kê của UBND tỉnh Kon Tum; Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của UBND tỉnh Kon Tum; Tờ trình số 11/TTr-Cty ngày 05/3/2018 kèm theo danh mục tài sản đề nghị bán đấu giá của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; Văn bản số 28/STC-TCDN ngày 04/01/2018 của Sở Tài chính tỉnh Kon Tum; Văn bản số 273/STNMT-CCQLĐĐ ngày 09/2/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum; Văn bản số 717/UBND-LT ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Kon Tum; Sơ đồ trích đo vị trí đất tranh chấp năm 2011 và Bản đồ đất đã trồng Cao su, đất trống đề nghị giữ lại năm 2017 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; Bản án dân sự phúc thẩm số 11/2012/DS-PT ngày 24/4/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

Trong đó, nội dung Phiếu đề nghị thẩm định giá để đấu giá số 02/TTG-Cty ngày 17/5/2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai xác định vườn cây Cao su 07 năm tuổi, chưa đến kỳ khai thác, đặc điểm cây không được chăm sóc nên còi cọc, kém phát triển so với độ tuổi cây, tổng số cây Cao su là 5.260 cây và tổng số cây Điều là 238 cây (không xác định năm tuổi và đặc điểm phát triển cây Điều); Phiếu này do ông Đào Sỹ Nhân tham mưu, soạn thảo và ông Ngô Văn Hải ký ban hành. Cũng trong thời gian này, bà Nguyễn Anh Thủy (Đại diện Công ty Cổ phần thẩm định giá Exima) khảo sát hiện trạng tài sản cùng ông Đào Sỹ Nhân đã lập Biên bản thẩm định hiện trạng tài sản đề ngày 17/5/2018 để xác định năm tuổi, số lượng cây Cao su, cây Điều; Biên bản này sau đó được ông Ngô Văn Hải ký rồi đưa lại cho bà Thủy để gửi cùng các tài liệu khác cho Công ty Cổ phần thẩm định giá Exima hoàn tất thủ tục thẩm định giá. Nội dung hai tài liệu này thể hiện: 5.260 cây Cao su 07 năm tuổi chưa đến thời kỳ kinh doanh và 238 cây Điều 07 năm tuổi.

Dựa trên nội dung Phiếu đề nghị thẩm định giá và Biên bản thẩm định hiện trạng tài sản đề ngày 17/5/2018, Công ty Cổ phần Thẩm định giá Exima đã tiến hành thẩm định giá và kết quả thể hiện bằng Chứng thư thẩm định giá số KTM3424/18/EXIMA. Nội dung chứng thư thẩm định giá: Xác định vườn cây Cao su 5.260 cây 07 năm tuổi, vườn cây Điều 238 cây 07 năm tuổi. Giá trị vườn cây Cao su, cây Điều được xác định là 1.623.300.000 đồng.

Sau khi nhận được Chứng thư thẩm định giá số KTM3424/18/EXIMA, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai có Tờ trình số 26/TTr-Cty ngày 07/6/2018 (ông Ngô Văn H chỉ đạo, ông Đào Sỹ N tham mưu) gửi Sở Tài chính tỉnh Kon Tum đề nghị phê duyệt giá khởi điểm và phương án bán đấu giá là tài sản vườn

cây Cao su, cây Điều gắn liền với đất Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất. Sau đó, Sở Tài chính đã ban hành văn bản số 1616/STC-TCĐN, ngày 19/6/2018 thể hiện “... *Chủ tịch Công ty quyết định việc nhượng bán vườn cây Cao su và cây Điều nói trên ...*”.

Trên cơ sở đó, ông N đã tham mưu, soạn thảo, trình ông Tổng Tấn Lực (*Phó Giám đốc Công ty*) ký ban hành Phương án giá khởi điểm và phương án bán đấu giá số 03/PADG-Cty ngày 06/7/2018 cùng Tờ trình số 31/TTr-Cty ngày 16/7/2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai. Sau đó, ông N tiếp tục soạn thảo và ông H ký ban hành Quyết định số 70/QĐ-CTCTy ngày 16/7/2018 về việc phê duyệt giá khởi điểm và Phương án bán đấu giá vườn cây Cao su, vườn cây Điều.

Ngày 23/7/2018, ông Ngô Văn H đại diện Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai và Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai-Kon Tum ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 78-2018-HĐDV-GLKT. Sau khi ký kết hợp đồng, ông Đào Sỹ N đã cung cấp tài liệu cho Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai-Kon Tum để phục vụ việc bán đấu giá tài sản bao gồm: Quyết định phê duyệt giá khởi điểm, Văn bản 717/UBND-KT ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Kon Tum, Bản án số 11/2012/DSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, Chứng thư thẩm định giá số KTM3424/18/EXIMA của Công ty Cổ phần thẩm định giá Exima đối với vườn cây Cao su, cây Điều.

Kết quả đấu giá ngày 16/8/2018, Công ty TNHH Vạn Lợi trúng đấu giá tài sản là “Vườn cây Cao su và cây Điều gắn liền trên đất Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất” với số tiền 1.628.300.000 đồng. Trên cơ sở này, ông N đã tham mưu, soạn thảo Tờ trình số 35/TTr-Cty ngày 20/8/2018 về việc phê duyệt kết quả bán đấu giá tài sản vườn cây Cao su, cây Điều tại xã Ngọc Ráo để ông Tổng Tấn Lực ký gửi Chủ tịch Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai. Tiếp đó, ông N tham mưu, soạn thảo để ông H ký ban hành Quyết định số 79/QĐ-CTCty ngày 22/8/2018 về việc phê duyệt kết quả bán đấu giá tài sản vườn cây Cao su, cây Điều tại xã Ngọc Ráo.

Đến ngày 22/8/2018, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai ký hợp đồng mua bán tài, đấu giá số 20-2018-HĐMB và bàn giao tài sản đấu giá cho Công ty TNHH Vạn Lợi gồm: 5.260 cây Cao su 07 năm tuổi và 238 cây Điều với giá 1.628.300.000 đồng trên cơ sở giá khởi điểm là 1.623.300.000 đồng.

Tại Kết luận định giá sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự tỉnh Kon Tum, thì giá trị của 5.260 cây Cao su trồng năm 2009 và 238 cây Điều trồng năm 1998 với các thông tin về tình trạng vườn cây như đã nêu trên (thời gian trồng, loại cây trồng, mức độ phát triển) tại thời điểm năm 2018 có giá trị từ 2.000.608.000 đồng đến 2.555.500.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, nên Cơ quan điều tra đã sử dụng

lấy giá trị thấp nhất của 5.260 cây Cao su trồng năm 2009 và 238 cây Điều trồng năm 1998 có giá trị: 2.000.608.000 đồng để làm căn cứ tính giá trị thiệt hại.

Các bị cáo Ngô Văn H (Chủ tịch, kiêm Giám đốc), Đào Sỹ N (Kế toán trưởng) đã thiếu trách nhiệm, chủ quan trong việc cung cấp thông tin tài sản cho tổ chức thẩm định giá (Công ty Exima), không căn cứ vào nội dung hồ sơ Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2011/DS-ST ngày 31/10/2011 của Toà án nhân dân huyện Đăk Hà và Bản án phúc thẩm dân sự số 11/2012/DSPT ngày 24/4/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum đã xác định 5.260 cây Cao su trồng từ năm 2009 và 238 cây Điều trồng từ năm 1998 để làm căn cứ xác định tuổi của cây. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T (Kiểm soát viên) không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ được quy định tại Điều 5, 6, 7 Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Ban hành kèm theo quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ) cũng như Điều lệ hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai năm 2016 đã được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt. Do đó, dẫn đến sai sót trong việc xác định trị giá cây Cao su, cây Điều không đúng với thực tế, gây thiệt hại về tài sản cho Nhà nước số tiền là 372.308.000 đồng

Cơ quan Cảnh sát điều tra (VPCQCSĐT) - Công an tỉnh Kon Tum đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 43/QĐ-VPCQCSĐT ngày 30/9/2022, về tội: “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại khoản 1 Điều 360 Bộ luật Hình sự;.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKT-P1 ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố đối với các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N, Nguyễn Văn T về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố theo như toàn bộ nội dung Cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự, nhân thân đối các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*”.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn H: Từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm - 23/6/2023.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Đào Sỹ N: Từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm - 23/6/2023.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều

51, Điều 65 BLHS 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: Từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm - 23/6/2023.

*** Về án phí:** Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Số tiền 372.308.000 đồng các bị cáo gây thiệt hại cho Nhà nước đã được bị cáo Ngô Văn H nộp số tiền 150.000.000 đồng; Bị cáo Đào Sỹ N nộp 150.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn T nộp 72.308.000 đồng để khắc phục hậu quả do mình gây ra. Do đó, số tiền nêu trên được nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong nội dung của bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không bị mớm cung, ép cung hay bị nhục hình buộc phải nhận tội. Đề nghị của Viện Kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo là đúng, các bị cáo không có tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, các bị cáo thấy việc làm của các bị cáo là trái pháp luật. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Kon Tum; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Ngô Văn H với chức trách là Chủ tịch, kiêm Giám đốc; Đào Sỹ N với chức trách là Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H'Drai đã chủ quan, cầu thả, thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc cung cấp thông tin về tài sản cho Công ty Cổ phần thẩm định giá Exima và không nghiên cứu kỹ các tài liệu để cung cấp xác định chính xác năm tuổi của cây Cao su, cây Điều theo nội dung của Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2011/DS-ST ngày 31/10/2011 của Tòa án

nhân dân huyện Đăk Hà và Bản án dân sự phúc thẩm số 11/2012/DSPT ngày 24/4/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum, theo đó cây Cao su trồng từ năm 2009 và cây Điều trồng từ năm 1998 để làm căn cứ thẩm định tuổi của cây, dẫn đến sai sót trong việc xác định tuổi cây và giá cây Cao su, cây Điều. Trong khi đó, các bị cáo Đào Sỹ N và Ngô Văn H lại lấy thời điểm Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Hà khởi kiện ông Lê Đình Thụ (năm 2011) đến thời điểm tháng 05/2018 để xác định 5.260 cây Cao su 07 năm tuổi và 238 cây Điều 07 năm tuổi để thẩm định giá, rồi ký hợp đồng bán cây Cao su, cây Điều với mức giá là 1.628.300.000 đồng cho Công ty TNHH Vạn Lợi, gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền (2.000.608.000 đồng - 1.628.300.000 đồng) = 372.308.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị cáo Ngô Văn H và Đào Sỹ N đã đủ yếu tố cấu thành về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T là Kiểm soát viên của Công ty, nhưng đã thiếu trách nhiệm, cầu thả trong việc kiểm tra hồ sơ bán đấu giá cây trồng trên đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H’Drai, đã đánh giá xác định năm tuổi của cây Cao Su và cây Điều không theo nội dung của Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2011/DS-ST ngày 31/10/2011 của Toà án nhân dân huyện Đăk Hà và Bản án dân sự phúc thẩm số 11/2012/DSPT ngày 24/4/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum (*tức là cây Cao su trồng từ năm 2009 và cây Điều trồng từ năm 1998*) nên dẫn đến sai sót trong việc xác định tuổi và giá cây Cao su, cây Điều. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ được quy định tại Điều 5, 6, 7 Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (*Ban hành kèm theo quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ*) cũng như Điều lệ hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp la H’Drai năm 2016 đã được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt, gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền 372.308.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, Cáo trạng số 09/CT-VKSKT-P1 ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N, Nguyễn Văn T là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N và Nguyễn Văn T là nguy hiểm, đã xâm phạm hoạt động đúng đắn của Cơ quan nhà nước và tác động xấu đến lòng tin của nhân dân trong công tác bán đấu giá tài sản. Các bị cáo là người có nhiệm vụ, quyền hạn và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng đã thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện không đúng nhiệm vụ được giao đã gián

tiếp dẫn đến thiệt hại cho Nhà nước. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra (*Bị cáo Ngô Văn Hải nộp cho số tiền 150.000.000 đồng; Bị cáo Đào Sỹ Nhân nộp 150.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn nộp 72.308.000 đồng*). Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Ngô Văn H và trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nên cấp có thẩm quyền tặng Bằng khen và nhiều Giấy khen; Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo H có mẹ đẻ bà Nguyễn Thị T là người có công giúp đỡ cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3; Đối với bị cáo Đào Sỹ N có Bố, Mẹ vợ thuộc diện gia đình có công với cách mạng (Bố, Mẹ vợ bị địch bắt tù đầy và là thương binh); các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N và Nguyễn Văn T được Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là các tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N và Nguyễn Văn T có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (*đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022*) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng án treo, tạo điều kiện cho các bị cáo được trực tiếp lao động cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phù hợp với chính sách nhân đạo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, giúp các bị cáo sửa chữa sai lầm, sống lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 372.308.000 đồng mà các bị cáo gây thiệt hại cho Nhà nước đã được bị cáo Ngô Văn H tự nguyện nộp số tiền 150.000.000 đồng; Bị cáo Đào Sỹ N tự nguyện nộp 150.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 72.308.000 đồng để khắc phục toàn bộ hậu quả do

mình gây ra. Do đó, số tiền nêu trên được tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân của các bị cáo đều tốt, chưa có tiền án tiền sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục toàn bộ hậu quả mình đã gây ra. Vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Các đối tượng liên quan:

* Đối với ông Lê Xuân T: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai từ tháng 09/2017 tới nay. Tuy đã được ông Ngô Văn Hải bút phê chỉ đạo ông Tình cùng bị cáo Đào Sỹ Nhân thực hiện một số nội dung nêu trong Văn bản 717/UBND-KT ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Kon Tum, nhưng thực tế Tình thực hiện một số nhiệm vụ khác tại Công ty, nên không tham gia bất kỳ công việc gì có liên quan đến các nội dung Văn bản 717/UBND-KT ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Kon Tum. Tại thời điểm tháng 5/2018, ông Đào Sỹ Nhân không liên hệ, yêu cầu ông Tình phối hợp hay cung cấp tài liệu liên quan đến vườn cây Cao su, cây Điều hay liên quan đến Văn bản 717/UBND-KT ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Kon Tum. Sau khi bán bán đấu giá thành công vườn cây Cao su, cây điều thì ông Ngô Văn Hải phân công ông Tình và ông Phạm Văn Năm (người được giao quản lý Tiểu khu 364 xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà) thực hiện việc bàn giao thực tế tài sản đấu giá là vườn cây Cao su, cây Điều cho Công ty TNHH Vạn Lợi. Trước khi ông Tình thực hiện bàn giao tài sản cho Công ty TNHH Vạn Lợi, ông Đào Sỹ Nhân đã đưa cho ông Tình "*Biên bản bàn giao tài sản bán đấu giá*" để ông Tình cùng với đại diện Công ty TNHH Vạn Lợi, chính quyền địa phương thực hiện bàn giao tài sản và ký xác nhận sau khi hoàn thành. Biên bản này được lập thành 03 bản, sau khi ký xác nhận của các bên tham gia, thì ông Tình đem một bản về Công ty đưa cho phòng Tài chính Kế toán để quản lý. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Kon Tum nhận thấy hành vi của ông Lê Xuân Tình không đồng phạm với các bị cáo về tội "*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*", nên không xử lý trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

* Đối với ông Tống Tấn L: Công tác tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai từ 01/2016. Đầu năm 2017, được bổ nhiệm giữ chức vụ phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai phụ trách công tác quản lý bảo vệ rừng tại Lâm trường Ia Dom và Lâm trường Ia Tơi. Từ tháng 9/2017 đến tháng 3/2021, là Phó Giám đốc, được phân công phụ trách quản lý bảo vệ rừng, cụ thể là Lâm trường Ia Dom. Từ tháng 3/2021 đến nay là Phó Giám đốc, được phân công phụ trách Lâm trường Ia Tơi. Trước khi xây dựng Tờ trình số 11/TTr-Cty ngày 05/3/2018 để xin ý kiến UBND tỉnh Kon Tum về việc xin chủ trương nhượng bán tài sản là vườn cây Cao su gắn liền với đất tại xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai có tổ chức họp do bị

cáo Hải (nguyên Chủ tịch, kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai) chủ trì, thông báo đến toàn thể công nhân viên của cơ quan về việc xin chủ trương nhượng bán tài sản là vườn cây Cao su gắn liền với đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai tại xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Thời điểm diễn ra cuộc họp vào khoảng cuối năm 2017, nhưng ông Lực không rõ mục đích bán tài sản là vườn cây Cao su gắn liền với đất để làm gì; ông Lực cũng không được ông Hải giao, chỉ đạo các công việc liên quan đến quá trình Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai bán thanh lý vườn cây Cao su, cây Điều.

Đối với các văn bản: Phương án số 03/PADG-Cty ngày 06/7/2018 và Tờ trình số 31/TTr-Cty ngày 16/7/2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai về giá khởi điểm và phương án bán đấu giá tài sản; Tờ trình số 35/TTr-Cty ngày 20/8/2018 về việc phê duyệt kết quả bán đấu giá tài sản vườn cây Cao su, cây Điều tại xã Ngọc Réo để ông Tổng Tấn Lực ký gửi Chủ tịch Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ia H'drai. Các tài liệu này do do ông Đào Sỹ Nhân (Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai) xây dựng, soạn thảo trình ông Lực ký. Tuy nhiên, do không phải chuyên môn của bản thân và ông Nhân cho biết việc xây dựng phương án là để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục bán đấu giá vườn cây Cao su nên ông Lực đã ký để ông Nhân hoàn thiện thủ tục pháp lý. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Kon Tum nhận thấy hành vi của ông Tổng Tấn Lực không đồng phạm với các bị cáo về tội: “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*”, nên không xử lý trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

* Đối với Công ty thẩm định giá EXIMA:

Căn cứ tài liệu trong hồ sơ, có căn cứ xác định: 10 ha cây Cao su được trồng từ năm 2009; 3,4 ha Điều được trồng từ năm 1998. Về loại cây, không có căn cứ vững chắc xác định là cây Điều trồng hạt hay cây Điều ghép cũng như cây Cao su trồng “bầu đặt hạt” hay trồng “Stum trần”. Tại thời điểm năm 2018, vườn cây Cao su 10 ha về cơ bản đã đủ điều kiện khai thác mủ một phần, tuy kích thước cây không có sự đồng đều (tức là trong thời kỳ kinh doanh). Về cơ sở pháp lý, không có căn cứ để xác định cây Cao su là loại bầu đặt hạt hay stum trần và cây Điều là cây Điều ghép hay cây Điều hạt. Về mặt thực tế thì khi cây Cao su, cây Điều đã trưởng thành thì không thể xác định được cây Cao su là loại bầu đặt hạt hay stum trần và cây Điều là cây Điều ghép hay cây Điều hạt.

Việc Công ty EXIMA lựa chọn áp giá cây Cao su, cây Điều như trong chứng tin thư thẩm định giá số KTM2405/18/EXIMA ngày 18/5/2018 là do bà Nguyễn Anh Thủy (Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần thẩm định giá E XIMA tại tỉnh Gia Lai) trực tiếp xây dựng báo cáo thẩm định giá trên cơ sở Phiếu đề nghị thẩm định giá để đấu giá số 02/TTG-Cty ngày 17/5/2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; Biên bản thẩm định hiện trạng tài sản đề ngày

17/5/2018 để xác định năm tuổi, số lượng cây Cao su, cây Điều do bà Thủy trực tiếp khảo sát vườn cây và xác định. Bà Thủy đã căn cứ Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh Kon Tum xác định cây Cao su 07 năm tuổi có 02 mức giá ứng với 02 loại: Stum trần là 302.000 đồng/01 cây; bầu đặt hạt là 305.000 đồng/01 cây và bà Thủy đã lựa chọn áp mức giá cao hơn là loại cây bầu đặt hạt với giá 305.000 đồng/01 cây, vì xét thấy không có căn cứ chính xác, nhưng chọn mức giá cao hơn thì khi tổ chức bán đấu giá sẽ có lợi cho Nhà nước nên bà Thủy đã lựa chọn mức giá cao hơn.

Còn đối với cây Điều, quá trình khảo sát thực địa, bà Thủy cùng bị cáo Đào Sỹ Nhân đã khảo sát người dân địa phương xung quanh khu vực vườn cây Cao su, cây Điều thì người dân (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) xác định là cây Điều hạt. Đồng thời, tuy không có căn cứ vững chắc để xác định loại cây Điều gì vì bản thân bị cáo Nhân không xác định được, bà Thủy đã căn cứ vào mật độ cây thực tế tương đối dày, gần tương đương với mức 400 cây/ha theo Quyết định số 06/2018/QĐUBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh Kon Tum quy định về cây Điều hạt, cũng như 200 cây/ha để xác định là cây Điều ghép. Do đó, bà Thủy xác định 238 cây Điều của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp là H'drai là loại điều hạt cùng với thông tin về số lượng cây, năm trồng do bị cáo Nhân cung cấp để xác định giá 238 cây Điều.

Quá trình thẩm định giá, Thẩm định viên đã căn cứ vào Phiếu đề nghị thẩm định giá để đấu giá số 02/TTG-Cty ngày 17/5/2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp là H'Drai; Biên bản thẩm định hiện trạng tài sản đề ngày 17/5/2018 để xác định năm tuổi, số lượng cây Cao su, cây Điều là phù hợp. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum nhận thấy hành vi của bà Nguyễn Anh Thủy và Thẩm định viên không cấu thành tội "*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*", nên không xử lý trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N, Nguyễn Văn T phạm tội "*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm - 23/6/2023.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 65 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đào Sỹ N 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm - 23/6/2023.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm - 23/6/2023.

Giao bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N cho UBND phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự .

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 372.308.000 (*Ba trăm bảy mươi hai triệu, ba trăm linh tám nghìn*) đồng.

(Bị cáo Ngô Văn H đã nộp số tiền 150.000.000 (*Một trăm năm mươi triệu*) đồng; Bị cáo Đào Sỹ Nh đã nộp số tiền 150.000.000 (*Một trăm năm mươi triệu*) đồng; Bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 72.308.000 (*Bảy mươi hai triệu, ba trăm linh tám nghìn*) đồng).

Theo Lệnh chuyển có số: 23301110300001526 ngày 06/6/2023. Người trả tiền: CO QUAN CSĐT CONG AN TINH. Mã đối tượng nộp tiền: 9055757. Tại KBNN: 3011-VP KBNN Kon Tum- Người nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia H'drai, tỉnh Kon Tum. Tại KBNN: 3021- KBNN Ia H'Drai- Kon Tum. Tổng số tiền 370.000.000(*Ba trăm bảy mươi triệu*) đồng.

Theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0000107 ngày 12/4/2023. Người nộp tiền: Nguyễn Văn Tuấn. Số tiền 2.308.000 (*Hai triệu, ba trăm linh tám nghìn*)

đồng- Người nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum. (370.000.000đ + 2.308.000đ = 372.308.000đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Ngô Văn H, Đào Sỹ N, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/6/2023) các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*Mười lăm ngày*), kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định Pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum (khi bản án có hiệu lực);
- Cục THADS tỉnh Kon Tum (khi bản án có hiệu lực)
- Công an tỉnh Kon Tum;
- UBND xã/phường/thị trấn (nơi cư trú của bị cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Trọng Nguyên